

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Bản án số: 18/2018/HSPT

Ngày: 23/11/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bà Đỗ Thị Kim Thư.

Các Thẩm phán: Ông Lý Thành Lê,
Ông Huỳnh Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23-11-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 35/2018/TLPT-HS ngày 15 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo Huỳnh Thị Lý Q, do có kháng cáo của bị cáo Q đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2018/HSST ngày 12/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Thị Lý Q (tên gọi khác: L), sinh ngày 25/6/1987 tại Bình Định; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Tổ 17 A, khu vực 4, phường Đ.Đa, thành phố QN, tỉnh B Đ; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Thợ may; Con ông Lê Văn Ó (đã mất) và bà Huỳnh Thị S, sinh năm 1962 hiện đang sinh sống tại tổ 17 A, khu vực 4, phường Đồng Đa, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; bị cáo có chồng là Lê Đức Vinh (đã ly hôn năm 2012) và có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011, hiện 02 con đang sống cùng bà ngoại tại: tổ 17 A khu vực 4, phường Đ.Đa, thành phố QN, tỉnh B Đ.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2018 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có bị cáo Đinh Thị D không có kháng cáo và không bị kháng cáo,

kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 08/4/2018 Đinh Thị D đến thuê phòng trọ tại thôn Iệc, xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum để ở đi làm thuê. Ngày 11/4/2018 khi đang ở phòng trọ thì có một người đàn ông dùng số điện thoại lạ gọi nhờ D mua giúp 01 hộp ma túy đá và hứa sẽ trả cho D ít tiền. Do đang cần tiền mua sữa cho con còn nhỏ nên D nhận lời. Sau đó D gọi điện cho Quang là người quen biết cũ hỏi mua ma túy, Quang nói D chờ một lát rồi cúp máy. Khoảng 10 phút sau Quang gọi điện thoại nói với D đi ra đoạn đường Trần Phú trước cổng Công an huyện Ngọc Hồi cũ thì sẽ có người bán ma túy cho. Sau đó, D bắt xe taxi tới địa điểm trên thì gặp một nam thanh niên đứng một mình, người này hỏi “*Quang gọi điện hả*” D trả lời “*Vâng, cứ đưa hàng đi, đưa tiền sau*”, thanh niên này đưa cho D một gói nilong bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá rồi bỏ đi. D gọi điện cho người thanh niên đã nhờ mua số ma túy này trước đó, thì người thanh niên này nói đã mua ma túy rồi và không lấy số ma túy D mua nữa, nên D mang số ma túy này về cất giấu vào bụi cây, gần phòng trọ của D đang ở để chờ nếu có ai hỏi mua thì sẽ bán lại lấy tiền trả cho Quang.

Đến ngày 18/4/2018 Huỳnh Thị Lý Q là người nghiện ma túy, trú tại khu vực 4, phường Đồng Đa, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định được một người bạn tên Tý (người này Q mới quen nên không rõ nhân thân lai lịch) cho số điện thoại của D để liên lạc mua ma túy về sử dụng. Q có điện thoại cho D nói “*chị lên lấy đồ*”, D hiểu ý nên hỏi “*chị lấy bao nhiêu*”, Q trả lời “*chị lấy tiền 2.500.000 đồng*”. D nói Q khi nào đến công viên huyện Ngọc Hồi thì điện cho D. Đến 13h cùng ngày Q điện thoại cho D nói đã đến Ngọc Hồi. D nói Q đứng đợi. D ra bụi cây cất giấu ma túy trước đó trích ra một ít để bán cho Q, xong D mượn xe mô tô mang BKS 86V1- 2179 của một người thợ xây gần phòng trọ của D rồi điều khiển xe mô tô trên tới đưa cho Q bì nilong chứa ma túy kẹp trong một băng vệ sinh phụ nữ, Q đưa cho D số 2.500.000 đồng. Sau đó Q quay ra thị trấn Plei Kần còn D về phòng trọ của mình. Trong lúc Q đang đứng đón xe trước Trung tâm y tế huyện Ngọc Hồi để về Quy Nhơn thì bị công an huyện Ngọc Hồi kiểm tra hành chính, phát hiện trong túi xách của Q có ma túy nên lập biên bản phạm tội quả tang cùng tang vật.

Khoảng 16h cùng ngày D tiếp tục mượn xe mô tô nói trên để ra Trung tâm xã Bờ Y mua bím cho con, khi đi D mang theo số ma túy còn lại giấu vào túi quần rin bên phải, phía trước đang mặc để tìm người bán lại. Khi đang điều khiển xe mô tô trên quốc lộ 40 đoạn qua thôn Iệc, xã Bờ Y thì bị tổ công tác Công an huyện Ngọc Hồi kiểm tra hành chính phát hiện số ma túy D đang mang trên người nên đã lập biên bản bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật, phương tiện để xử lý. Vào lúc 17h 30

phút cùng ngày 18/4/2018 Công an huyện tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ nơi ở của D và thu giữ thêm 01 chiếc cân điện tử nhãn hiệu POCKETSCALE, màu đen.

Tại bản Kết luận giám định số 52/GĐTP -2018 ngày 21/4/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum đã kết luận: Mẫu vật thu của Đinh Thị D gửi đi giám định có khối lượng đã trừ bì là $M = 1,6023$ gam là chất ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số 53/GĐTP -2018 ngày 22/4/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum đã kết luận: Mẫu vật thu của Huỳnh Thị Lý Q gửi đi giám định có khối lượng đã trừ bì là $M = 4,9818$ gam là chất ma túy loại Methamphetamine.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2018/HSST ngày 12/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi quyết định như sau:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Lý Q (tên gọi khác: Ly) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo (18/4/2018).

Bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với bị cáo Đinh Thị D, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 17/9/2018 bị cáo Huỳnh Thị Lý Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, lý do: bản án sơ thẩm quá nặng, bị cáo còn hai con nhỏ không ai lo ăn học.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo trình bày: Ngày 18/4/2018 bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong túi xách. Bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Lý do: bị cáo còn hai con nhỏ không có ai chăm sóc.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Bị cáo có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, đảm bảo về hình thức và chủ thể kháng cáo, do đó kháng cáo của bị cáo là hợp lệ. Về nội dung: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và xử phạt bị cáo 03 năm tù là phù hợp với tính chất mức độ tội phạm của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không xuất trình thêm được tài liệu chứng cứ gì nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên không xét. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Ngày 18/4/2018 Huỳnh Thị Lý Q đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong túi xách. Tại bản Kết luận giám định số 53/GĐTP -2018 ngày 22/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum đã kết luận: Mẫu vật thu của Huỳnh Thị Lý Q gửi đi giám định có khối lượng đã trừ bì là M = 4,9818 gam là chất ma túy loại Methamphetamine. Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Lý Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thị Lý Q:

Ngày 17/9/2018 bị cáo Huỳnh Thị Lý Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, lý do: bản án sơ thẩm quá nặng, bị cáo còn hai con nhỏ không ai lo ăn học. Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là lao động chính trong gia đình, phải nuôi hai con còn nhỏ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật. Tình tiết giảm nhẹ bị cáo còn hai con nhỏ không có ai chăm sóc đã được Tòa án sơ thẩm áp dụng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cũng không đưa ra thêm được tài liệu gì để làm cơ sở giảm nhẹ hình phạt. Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: người nào có hành vi tàng trữ trái phép từ 0,1 gam đến dưới 05 gam ma túy loại Methamphetamine thì bị phạt tù từ 01 năm tù đến 05 năm. Xét, bị cáo Huỳnh Thị Lý Q có hành vi tàng trữ 4,9818 gam chất ma túy loại Methamphetamine và được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015), mức án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo 03 năm tù là phù hợp, không nặng, đánh giá đúng tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đủ sức răn đe giáo dục và phòng ngừa chung. Do đó không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thị Lý Q – giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2018/HSST ngày 12/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi.

Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Thị Lý Q** (tên gọi khác: Ly) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Lý Q (tên gọi khác: Ly) **03 (ba)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo (18/4/2018).

Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14, buộc bị cáo Huỳnh Thị Lý Q phải nộp **200.000 đồng** (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (23-11-2018).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND, TAND, Công an huyện Ngọc Hồi;
- UBND phường Đồng Đa, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Kon Tum ;
- Bị cáo Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Kim Thư

